

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAENCO

Địa chỉ : Số 46 Võ Thị Sáu, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Điện thoại : (84-4) 3 625 0950 **Fax:** (84-4) 3 625 0437
Website : www.traenco.com.vn

Mục lục:	Trang
I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG.....	3
1. Quá trình hình thành và phát triển	3
2. Ngành nghề kinh doanh:	3
3. Định hướng phát triển.....	5
II. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	6
1. Báo cáo tình hình tài chính	6
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
3. Tình hình nợ phải thu, phải trả:	8
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	10
III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	11
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021.....	11
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty.....	11
3. Kế hoạch và định hướng :	13
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	15
V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN	16
1. Kiểm toán độc lập.....	16
2. Giải trình ý kiến kiểm toán của Ban Giám đốc Công ty.....	17
3. Kiểm toán nội bộ: công ty không có kiểm toán nội bộ.....	17
VI. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN	17
1. Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty: Không có	17
2. Công ty nắm giữ trên 50% Vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: Không có	17
3. Tình hình đầu tư vào các Công ty liên quan: Có	17
VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	17
1. Cơ cấu tổ chức và Bộ máy quản lý của Công ty.....	17
2. Ban điều hành	19
3. Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động	19
VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	20
1. Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát	20
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2021	23

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Traenco tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Cổ phần Traenco được cổ phần hóa theo theo Quyết định số 2670/QĐ-BGTVT ngày 05/08/2005 của Bộ Giao thông vận tải; Công ty Cổ phần Traenco được thành lập theo Giấy chứng nhận kinh doanh số 0103010774 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26 tháng 01 năm 2006, thay đổi lần thứ tám theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100108617 ngày 04/06/2020

Vốn Điều lệ: 16.603.400.000 đồng.

Địa chỉ: Số 46 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Hà nội

Số điện thoại: 043 6250 950 Số Fax: 043 6250 437

Website: Traenco.com.vn

Các mốc thời gian quan trọng trong quá trình phát triển của Traenco.,JSC:

- Ngày 26 tháng 01 năm 2006 Công ty chuyển thành công ty cổ phần với Vốn điều lệ 16,603 tỷ đồng
- Ngày 30-12-2009 Công ty cổ phần Traenco trở thành Thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
- Ngày 17/3/2015 Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã chuyển nhượng 850.000 cổ phần tương ứng số tiền 8.500.000.000 VNĐ. Vốn đầu tư của SCIC còn lại là: 3.216.380.000 VNĐ (chiếm 19,37%).
- Ngày 17/4/2017 Công ty thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trên thị trường UpCom.

2. Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, kết cấu bê tông đúc sẵn;
- Hoạt động tư vấn quản lý, chi tiết: Tư vấn đầu tư và xây dựng (không bao gồm tư vấn pháp luật); khảo sát trắc địa các công trình; khảo sát địa chất các công trình;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: Thiết kế các công trình giao thông (cầu, đường bộ); tư vấn thí nghiệm vật liệu và chất lượng công trình; khảo sát trắc địa các công trình; khảo sát địa chất công trình;

- Cung ứng và quản lý nguồn lao động, chi tiết: Xuất khẩu lao động, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp xuất khẩu lao động.
- Giáo dục nghề nghiệp, chi tiết: Đào tạo ngoại ngữ, đào tạo các loại nghề (không bao gồm những ngành nghề có điều kiện), bồi túc nâng cao trình độ kỹ năng nghề, bồi dưỡng nghiệp vụ, giáo dục định hướng cho người lao động đi làm việc có thời hạn nước ngoài; đào tạo trình độ cao đẳng, đại học (chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép); đào tạo lái xe (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục, chi tiết: Tư vấn du học;
- Sản xuất ô tô, xe máy, chi tiết : Sản xuất, lắp ráp và đóng mới xe ô tô các loại, xe gắn máy hai bánh (không bao gồm thiết kế phương tiện vận tải) ;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị, chi tiết : Sửa chữa, tân trang máy móc thiết bị, phương tiện vận tải ;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hóa – hành khách;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, chi tiết: sản xuất kinh doanh phụ tùng, ô tô, xe máy.
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn , ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh, chi tiết: Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, gốm, sứ, nông lâm thủy sản (Trừ loại lâm sản Nhà nước cấm);
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: Kinh doanh than
- Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp, chi tiết: Sản xuất và kinh doanh thuốc diệt các loại côn trùng (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị phương tiện vận tải, trang bị nội thất, hàng tiêu dùng (không bao gồm kinh doanh dược phẩm);
- Chuẩn bị mặt bằng, chi tiết: Bóc đất đá san lấp mặt bằng;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét, chi tiết: Khai thác chế biến khoáng sản (trừ loại khoáng sản nhà nước cấm);

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, chi tiết: Hoạt động dịch vụ hàng hải gồm: đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển, môi giới hàng hải, cung ứng tàu biển, vệ sinh tàu biển
- Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí, chi tiết: Tổ chức biểu diễn văn hóa nghệ thuật (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông (kể cả các công trình điện như đường dây, trạm, thủy điện); quan trắc biến dạng công trình xây dựng, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông, xây dựng các công trình hạ tầng;
- Xây dựng công trình công ích, chi tiết: Xây dựng các công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, bưu chính viễn thông;
- Lắp đặt hệ thống điện, chi tiết: Lắp đặt tủ, bảng điện, trạm hợp bộ điện đến 35 KV
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu, chi tiết; Tư vấn, môi giới, đàm phán ký kết các hợp đồng kinh tế với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để quảng cáo trên sóng truyền hình toàn quốc (không bao gồm tư vấn pháp luật);
- Sản xuất hóa chất cơ bản, chi tiết: Mua, bán và sản xuất hóa chất (trừ hóa chất nhà nước cấm);
- Đại lý, môi giới, đấu giá, chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, chi tiết: Tổ chức các dịch vụ hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm (theo quy định hiện hành của nhà nước);
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi, và điều hòa không khí, chi tiết: lắp đặt hệ thống cấp thoát nước;
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
- Thoát nước và xử lý nước thải
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ bao gồm: Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp.

3. Định hướng phát triển

*** Các mục tiêu chủ yếu của công ty.**

- Mục tiêu chính của Công ty cổ phần TRAENCO là hoạt động kinh doanh phải ổn định, hiệu quả tăng dần. Doanh thu, lợi nhuận, cổ tức đi đôi với việc quản trị minh bạch, cấu trúc lại các chi phí với mục tiêu tiết kiệm và tối ưu hóa chi

phí để đảm bảo lợi ích của cổ đông, chăm lo đời sống cho người lao động, thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ với nhà nước.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Tiếp tục duy trì và phát triển lĩnh vực kinh doanh chính là Xuất khẩu lao động.
- Tích cực thu hồi công nợ khách hàng, thu hồi vốn các công trình XD CB .
- Tích cực hoàn thiện sổ đỏ nhà đất của Công ty để tạo thêm nguồn vốn vay đầu tư cho các dự án thi công xây lắp.
- Lợi nhuận: Có tăng trưởng qua các năm và đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông bình quân hàng năm tăng dần.
- Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp cho người lao động, có chính sách khen thưởng động viên kịp thời đối với các cá nhân tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tổ chức các hoạt động tập thể thường xuyên, tăng cường tinh thần đoàn kết trong tập thể cán bộ công nhân viên của công ty. Từng bước nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống cho người lao động yên tâm công tác.

II. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	31/12/2021
Chỉ tiêu về cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	2,84	2,52
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	97,2	97,5
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	91,98	91,28
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	8,02	8,72
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,83	1,06
Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,18	1,20
Tỷ suất lợi nhuận			

Lợi nhuận từ HĐSXKD/ Doanh thu thuần	%	5,15	(2.08)
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,43	(2.08)
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1,68	(1.03)
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	20,9	(-11.8)

1.2 Giá trị sổ sách thời điểm ngày 31/12/2020 và ngày 31/12/2021

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
1	Vốn chủ sở hữu	14.453.044.305	12.924.183.206
2	Vốn điều lệ	16.603.400.000	16.603.400.000
3	Mệnh giá 1 cổ phần	10.000	10.000
4	Số lượng cổ phần đang lưu hành	1.660.340	1.660.340
5	Giá trị sổ sách/cổ phần	8.705	7.784

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

1.3 Cổ tức năm 2021

- Năm 2021 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị lỗ: 1.528.861.099 đ, công ty không chia cổ tức.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Năm 2021 Công ty cổ phần Traenco hoạt động chủ yếu trên các lĩnh vực chính là: Xuất khẩu lao động, kinh doanh vật tư hàng hóa. Tổng doanh thu và các khoản thu nhập khác trong năm 2021 đạt 74.054 tỷ đồng, cụ thể:

ĐVT: Tr đồng

Diễn giải nội dung	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)		
		Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So với Tổng D.thu	So với kế hoạch năm	So với TH năm trước
I. Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	68.962	49.500	74.054	100%	149,6%	107,4%
1. Hoạt động xây lắp	0	0	0	0	0	0
2. Kinh doanh XKLD	55.420	39.191	57.475	77,6%	146,7%	103,7%
3. KD VT HH, HĐTC, Hoạt động khác.	12.851	10.309	16.579	22,4%	160,8%	129%

II. Lãi trước thuế	3.512	3.300	(1.529)		
III. Cổ tức	0%	0%	0%		
IV. Nộp ngân sách	2.357	1.900	2.117		89,8%
V. Thu nhập b/q tháng	7,5	8.0	8.0		100%

- Năm 2021 là năm thứ hai nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng chịu sự tác động của đại dịch Covid-19. Đặc biệt trong năm nay dịch bệnh đã bùng phát trên diện rộng khắp cả nước, số lượng ca nhiễm covid và tử vong tăng vọt. Công ty Cổ phần Traenco với hoạt động kinh doanh chính là xuất khẩu lao động đã bị ảnh hưởng rất lớn trong năm qua. Doanh thu xuất khẩu lao động chiếm 77,6% tổng doanh thu, còn lại là các hoạt động khác chiếm 22,4% trong đó chủ yếu là doanh thu kinh doanh bán vật tư hàng hóa. Doanh thu xuất khẩu trong năm qua đạt vượt kế hoạch đề ra mặc dù số lượng lao động xuất cảnh giảm là do nhà máy vẫn tiếp tục trả phí đối với số lượng lao động xuất cảnh các năm trước đã hết thời hạn hợp đồng vẫn tiếp tục được nhà máy nhận làm việc do dịch bệnh covid không thể về nước.
- Công ty hiện vẫn duy trì ba chi nhánh chính thực hiện tuyển dụng và đào tạo lao động đi làm việc tại nước ngoài bao gồm Trung tâm phát triển việc làm phía nam Hiteco hoạt động tại khu vực Phía nam, Trung Tâm XKLD Traenco, Trung tâm Tralacen và 1 Trung tâm Đào tạo XKLD trực thuộc văn phòng công ty hoạt động tại khu vực các tỉnh miền bắc
- Thị trường truyền thống của công ty vẫn là Nhật Bản, Đài loan, Hàn Quốc, Trong năm qua Công ty CP Traenco đã thực hiện đào tạo và cung ứng cho thị trường nước ngoài 410 lao động (đạt 27% so với kế hoạch 1.500 lao động được thông qua tại ĐH CĐ năm 2021)
- Trong tổng số lao động trên số lượng lao động xuất cảnh sang thị trường Nhật Bản là 201 lao động chiếm 49%, thị trường Đài loan 154 lao động chiếm 37,6%, Hàn Quốc 55 lao động chiếm 13,4% trên tổng số lao động xuất cảnh trong năm, còn lại là các thị trường khác.
- Số lượng lao động xuất cảnh chỉ đạt 1/3 kế hoạch năm là do thị trường chính là Nhật Bản ngừng cấp visa từ 21/1/2021, thị trường Đài loan ngừng tiếp nhận lao động từ tháng 5/2021 do diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid số ca nhiễm và tử vong covid ở cả Việt Nam và nước tiếp nhận đều tăng đột biến, kéo dài cho đến hết năm 2021.

3. Tình hình nợ phải thu, phải trả:

ĐVT: Triệu đồng

Diễn giải nội dung	Số tiền	Ghi chú
I. Nợ phải thu	101.876	
+ <i>Phải thu của khách hàng:</i>	<i>46.425</i>	

+ Trả trước cho người bán:	36.544	
+ Phải thu nội bộ:		
+ Phải thu khác:	19.577	
+ Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(397)	
II. CP SXKD DD & Hàng tồn kho	16.705	
+ Chi phí SX Kinh doanh dở dang	15.081	
+ Hàng tồn kho	1.624	
III. Nợ phải trả	135.340	
1. Nợ ngắn hạn	120.568	
+ Vay và nợ ngắn hạn	3.844	
+ Phải trả người bán	56.166	
+ Người mua trả tiền trước	0	
+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.046	
+ Phải trả người lao động	1.849	
+ Chi phí phải trả	1.289	
+ Phải trả nội bộ	0	
+ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0	
+ Phải trả, phải nộp khác	54.701	
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	(327)	
2. Nợ dài hạn	14.772	

- Năm 2021 công nợ phải thu khách hàng không biến động nhiều, phát sinh trong năm chủ yếu là số phải thu của các nghiệp đoàn Nhật Bản và các khách hàng mua vật tư hàng hóa. Đối với các khoản phải thu của hoạt động xây lắp chủ yếu nằm ở văn phòng công ty với số phải thu là 29,8 tỷ đồng chiếm 64% tổng các khoản phải thu khách hàng.
- Trong năm Công ty đã tích cực thực hiện đàm phán thu tiền từ các nghiệp đoàn Nhật Bản đối với các khoản tiền còn nợ và các khoản doanh thu phát sinh trong kỳ. Ngoài ra còn thu được tiền từ các khách hàng mua vật tư hàng hóa. Số tiền thu được khá lớn đã đảm bảo chi trả chi phí phát sinh do dịch bệnh tại văn phòng công ty và các chi nhánh xuất khẩu lao động.

- Phần lớn các khoản phải thu ngắn hạn trên khả năng thu hồi được rất thấp, công ty đang tiếp tục xác nhận tập hợp hồ sơ để thực hiện trích lập dự phòng vào các năm tiếp theo.
- Các khoản tạm ứng cho các đội thi công, tạm ứng trước tiền cho nhà cung cấp vật liệu, công ty đã thực hiện các thủ tục hồ sơ để đối chiếu số liệu nhiều năm qua nhưng vẫn chưa thể thu hồi được và cũng chưa xác nhận được. Do vậy tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm qua đã không thể đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính công ty với ba khoản thu ngoại trừ không xác định được là khoản phải thu khách hàng 3,2 tỷ đồng, khoản trả trước cho người bán 8,5 tỷ đồng và phải thu Công ty Traenco Việt Nam 12 tỷ đồng.
- Trong năm qua công ty không phát sinh các dự án xây lắp, không thực hiện đầu tư tài chính, và không đầu tư mua sắm mới tài sản cố định lớn.
- Đối với chỉ tiêu hàng tồn kho và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: Trong năm qua công ty đã thực hiện bán phần lớn các lô hàng hóa là máy móc thiết bị công nghiệp đã lỗi thời, hàng hóa tồn kho nhiều năm bị hư hỏng do ngập nước do vậy số tồn hàng hóa không còn nhiều. Giá trị sản xuất kinh doanh dở dang hoạt động xây lắp còn lại chủ yếu là giá trị dở dang của các công trình cũ đã kéo dài từ khi cổ phần hóa đến nay đây là khoản chi phí thua lỗ của hoạt động xây lắp cũ. Tổ chức kiểm toán cũng đã đưa ra ý kiến từ chối đối với khoản chi phí này.
- Chỉ tiêu công nợ phải trả năm 2021 so với nguồn vốn chủ sở hữu của công ty năm nay đã giảm xuống 10,5 lần vốn chủ sở hữu và chiếm 91% trong tổng tài sản công ty.
- Trong năm qua công ty không thực hiện huy động vay vốn thêm từ ngân hàng, mà vẫn tập trung vào việc trả nợ các khoản vay vốn ngân hàng và cá nhân đã quá hạn. Tại các chi nhánh có phát sinh khoản vay vốn của cá nhân để bổ sung nguồn tiền chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh.
- Phần nợ phải trả dài hạn là phần doanh thu chưa thực hiện dài hạn của hoạt động xuất khẩu lao động năm 2021 số doanh thu chưa thực hiện này tiếp tục giảm so với thời điểm cùng kỳ năm trước do số lượng lao động xuất cảnh giảm mạnh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Công ty luôn coi trọng chất lượng cán bộ công nhân viên và chất lượng người lao động được công ty đưa đi làm việc ở nước ngoài. Không ngừng nâng cao dịch vụ, tinh thần phục vụ khách hàng chu đáo, nhiệt tình, tiếp tục phát huy thế mạnh về con người và công nghệ, nhận định khó khăn, đón đầu những cơ hội, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, thiết lập các mối quan hệ bền chặt với các đối tác trong nước, nước ngoài và cổ đông của Công ty.

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	74.053.528.727	
2	Tổng chi phí	75.375.725.426	
3	Thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.528.861.099)	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	
5	Tổng lợi nhuận còn lại sau thuế	(1.528.861.099)	
6	Vốn điều lệ	16.603.400.000	
7	Nguồn vốn chủ sở hữu	12.924.183.206	
8	Tổng tài sản	148.264.247.061	
9	Nợ ngắn hạn	120.568.431.719	
10	Nợ dài hạn	14.771.632.136	

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2021)

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Sau gần 2 năm dịch bệnh Covid-19 diễn ra trên toàn thế giới, số liệu hiện nay ghi nhận trên Thế giới có hơn 274 triệu người nhiễm bệnh và gần 5,4 triệu người chết vì Covid.

Từng được ghi nhận là một trong các Nước tiêu biểu trên Thế giới an toàn về dịch Covid vì nhờ có các biện pháp phòng chống dịch quyết liệt; Tại Việt Nam năm 2021 có thể coi là một năm đáng buồn khi ghi nhận hơn 1,5 triệu người nhiễm bệnh và gần 32 nghìn người chết vì covid. Hiện nay, sau nhiều lần liên tiếp đối phó với các đợt dịch bệnh Covid lớn diễn ra trên cả nước; đặc biệt có những khoảng thời gian các hoạt động kinh tế - xã hội gần như tê liệt đóng băng (diễn ra từ cuối tháng 6 đến hết tháng 9 năm 2021) vì giãn cách xã hội.

Hiện nay tỷ lệ tiêm vaccine ở Việt Nam khá cao, Chính phủ năm qua đã dốc sức bảo vệ người dân trước đại dịch. Tuy nhiên số ca nhiễm và tử vong vẫn cao, nên nó vẫn là nguyên nhân gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng tới nền kinh tế -

xã hội. Trong năm qua, lĩnh vực Xuất khẩu lao động (gọi tắt là XKLD) có thể coi là ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong các loại ngành nghề kinh doanh dịch vụ. Nhiều Công ty tạm dừng hoạt động; cắt giảm nhân sự; thu hẹp quy mô và chi phí văn phòng.

Sự ảnh hưởng sâu sắc và hậu quả trầm trọng của dịch Covid-19 đã kéo hầu hết các ngành nghề đi xuống; Những hoạt động SXKD giao thương Quốc tế đa số bị đóng băng hoặc hoạt động một cách trầm lắng đã tạo ra những khó khăn, thách thức lớn cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước, trong đó có Công ty cổ phần Traenco mà ngành nghề chính là Xuất khẩu lao động.

a. Những thuận lợi và khó khăn trong năm:

- *Thuận lợi:*

- Cục quản lý lao động ngoài nước đã kịp thời phối hợp tổ chức hội nghị, thông báo về hoạt động XKLD trong thời kỳ dịch Covid-19; lắng nghe và tổng hợp lấy ý kiến của các Doanh nghiệp để đưa ra các phương án tháo gỡ khó khăn.

- *Những khó khăn:*

Bước vào năm 2021 các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, thách thức cụ thể:

- ***Đối với lĩnh vực XKLD:***

- Số lượng lao động bỏ trốn ra ngoài hợp đồng thị trường Hàn Quốc vẫn tiếp tục gia tăng chưa có biện pháp ngăn chặn thực sự hiệu quả gây ảnh hưởng tới uy tín của Công ty với đối tác nước ngoài. Việc áp dụng các chế tài xử phạt người lao động vi phạm hợp đồng theo chính sách phát luật chưa thực sự hiệu quả, gây khó khăn trong quá trình quản lý người lao động.

- ***Đối với lĩnh vực thi công xây lắp:***

- Năm 2021 trước khó khăn trong lĩnh vực hoạt động xây lắp của Công ty không thể tìm kiếm được việc làm mới, do vậy chỉ tập trung vào giải quyết tồn tại các công trình cũ như: Công trình cầu 21 Vị Xuyên – Hà Giang, Gói thầu số 9 dự án đường 5 kéo dài,.....

Trước những khó khăn và thách thức trên, song với truyền thống đoàn kết, sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Hội đồng quản trị, ban quản lý Công ty, cùng với sự cố gắng, quyết tâm của toàn thể CBCNV nên kết quả hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

b. Những mặt đã làm được:

Do tình hình dịch bệnh kéo dài gây ảnh hưởng lớn tới kết quả sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực XKLD Công ty. Số lượng lao động xuất cảnh chỉ đạt 27% so với kế hoạch năm và 38,6% so với năm 2020 (1.063 lao động).

- Chi nhánh HITECO: Tổng số lao động xuất cảnh đơn vị đưa đi là: 194 lao động, chiếm 47,3% tổng số lao động xuất cảnh của toàn Công ty; là đơn vị luôn chủ động trong việc tìm kiếm, khai thác các thị trường mới.
- Chi nhánh TRALEXCE: Là Chi nhánh hiện đang tập trung vào thị trường Nhật Bản với số lao động xuất cảnh là: 88 lao động, chiếm 21,5% tổng số lao động xuất cảnh của toàn Công ty.
- Chi nhánh TRALACEN: Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 kéo dài nên số lao động xuất cảnh là: 46 lao động, chiếm 11,2% tổng số lao động xuất cảnh của toàn Công ty.
- Văn phòng Công ty (TRALEX-HTC): Là đơn vị chỉ khai thác thị trường Đài Loan, trong năm số lao động xuất cảnh của đơn vị là: 82 lao động, chiếm 20% tổng số lao động xuất cảnh của Công ty.

c. Những mặt chưa làm được:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, những mặt đã làm được, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021 còn những mặt tồn tại, những mặt chưa làm được, cụ thể:

- Việc đối chiếu công nợ với các chủ đầu tư, các khách hàng về dư nợ các công trình xây lắp từ trước khi cổ phần hóa thực hiện chưa có kết quả, do nhiều Ban quản lý, chủ đầu tư, khách hàng đã chuyển đổi sáp nhập, giải thể hoặc thay đổi bộ máy nhân sự.
- Việc xác định kiểm kê giá trị chi phí SXKD dở dang còn tồn tại trên sổ sách không thực hiện được do đây là số dư tồn tại từ thời điểm cổ phần hóa đến nay.

3. Kế hoạch và định hướng :

Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chính của năm 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2022	Ghi chú
I	Giá trị tổng doanh thu	60.000	
1	Hoạt động sản xuất xây lắp	0	
2	Kinh doanh XKLD	50.000	
3	Kinh doanh khác	10.000	
II	Lợi nhuận trước thuế	1.000	
III	Nộp ngân sách nhà nước	1.000	

IV	Thu nhập bình quân tháng	8	
----	--------------------------	---	--

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 nêu trên, ngoài những tồn tại năm trước cần khắc phục, Công ty đề ra một số mục tiêu và giải pháp chủ yếu cần thực hiện là:

Mục tiêu:

Năm 2022 Công ty cổ phần TRAENCO tiếp tục giữ vững mục tiêu là “hoạt động kinh doanh phải ổn định; Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đi đôi với việc quản trị minh bạch, cấu trúc lại các chi phí với mục tiêu tiết kiệm và tối ưu hóa chi phí đảm bảo hài hòa các lợi ích Nhà nước, cổ đông và tập thể người lao động theo đúng quy định của pháp luật”.

Những giải pháp chủ yếu:

• **Đối với hoạt động kinh doanh XKLD:**

- Bám sát, theo dõi và kịp thời cập nhật các chế độ chính sách khi các nước cho phép lao động tiếp tục nhập cảnh. Nhanh chóng hoàn thiện thủ tục hồ sơ để không làm tiến độ bị ảnh hưởng.
- Luôn phối hợp với các đơn vị XKLD trong Công ty, sẵn sàng chuẩn bị nhân sự cần thiết khi các thị trường mở cửa trở lại cho phép lao động nhập cảnh.
- Chủ động cập nhật các thông tin về tình hình dịch bệnh ở các nước có người lao động của Công ty để đảm bảo an toàn cho người lao động đang làm việc tại nước ngoài và chuẩn bị xuất cảnh. Báo cáo tới các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.
- Nâng cao vai trò của Công ty trong việc chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị Chi nhánh và trung tâm XKLD của Công ty thực hiện nghiệp vụ chuyên môn cho đúng.
- Phối hợp, lắng nghe ý kiến của các chi nhánh về các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác XKLD trong thời kỳ covid để cùng tháo gỡ, giảm bớt khó khăn trong quá trình thực hiện của đơn vị.
- Cập nhật kịp thời các chính sách thay đổi về lĩnh vực XKLD từ các cơ quan quản lý, đồng thời hướng dẫn tới các chi nhánh, trung tâm trực thuộc Công ty thực hiện theo đúng quy định.
- Phối hợp, thúc đẩy việc tìm kiếm, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước về lĩnh vực XKLD để mở rộng quy mô hoạt động Công ty.
- Phối hợp cùng các trung tâm và chi nhánh XKLD nhanh chóng, kịp thời giải quyết những phát sinh liên quan đến người lao động để không ảnh hưởng tới hình ảnh, uy tín của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động tại tất cả các thị trường đang triển khai. Phối hợp chặt chẽ giữa văn phòng Công ty và các chi nhánh hoạt động XKLD để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đề ra.

- **Hoạt động sản xuất xây lắp:**

- Thường xuyên bám sát các Chủ đầu tư, các Tổng thầu để giải quyết các vấn đề phát sinh của các công trình cũ nhằm giữ ổn định hoạt động SXKD của Công ty; Kiểm tra, kiểm soát, tập hợp, hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu làm cơ sở pháp lý bảo vệ khối lượng, giá trị hoàn thành trước các cơ quan chức năng nhằm hạn chế việc ảnh hưởng xấu đến tài chính của Công ty. Trước mắt tập trung giải quyết các công trình sau:
 - Gói thầu số 9 - QL5 kéo dài: Tiếp tục phối hợp với Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng, các nhà thầu phụ trình ký Ban QLDA các phụ lục hợp đồng; Phối hợp với các bên liên quan giải trình hồ sơ quyết toán với Sở tài chính Hà Nội và trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quyết toán (khi có yêu cầu).
 - Phối hợp với XN Traenco 20 giải quyết các công trình tồn tại (khi có yêu cầu).
 - Rà soát giải quyết dứt điểm các dự án tồn tại khác.

- **Đối với hoạt động kinh doanh vật tư, hàng hóa và kinh doanh khác:**

Tăng cường tìm kiếm đối tác kinh doanh, khai thác nguồn hàng ; Đồng thời thực hiện tốt chỉ tiêu doanh thu, không nhập hàng không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, tránh hàng tồn kho đọng vốn và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

- **Các vấn đề khác :**

- Phòng Tài chính – kế toán chủ trì phối hợp với phòng Kế hoạch – kỹ thuật chủ động xem xét vấn đề công nợ kéo dài lên phương án giải quyết, trình HĐQT xem xét, quyết định trong các phiên họp HĐQT thường kỳ.
- Ban thu hồi công nợ phối hợp với các phòng chức năng rà soát các khoản nợ đòi được, nợ khó đòi, nợ không đòi được để xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể thu hồi công nợ, thu hồi vốn các công trình XD CB, các khoản nợ cá nhân và khách hàng đồng thời xây dựng kế hoạch trả nợ và giải pháp giải quyết các tồn tại.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chi tiết tại website: <https://traenco.com.vn/chi-tiet-bai-viet/426/bao-cao-tai-chinh-nam-2021-va-giai-trinh-y-kien-kiem-toan.html>.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN

I. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 14 Tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam.

Kiểm toán viên chính: Nguyễn Bảo Trung, Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0307-2018-126-1

- Cơ sở ý kiến của việc từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán:

Như đã trình bày tại thuyết minh số 06 - trang 16, số 07 - trang 17 và số 08 - trang 17, công ty đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính khoản công nợ phải thu khách hàng là 3.218.315.936 VND, trả trước cho người bán là 8.566.908.227 VND, Khoản phải thu Công ty Cổ phần Việt Hưng Traenco Việt Nam 12.000.675.059 VND đã tồn đọng từ lâu. Dựa vào các tài liệu đơn vị cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán khác chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định được tính chính xác của số dư trên và các số liệu cần điều chỉnh để trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi cũng như đánh giá đầy đủ ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên tới chi phí quản lý của doanh nghiệp, lợi nhuận kế toán trước thuế, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 10 - trang 18, giá trị dở dang của các công trình là 15.081.098.554 VND, trong đó khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang đã hết sản lượng để nghiệm thu là 9.627.842.418 VND, khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tồn từ nhiều năm về trước là 2.765.755.049 VND. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp làm cơ sở đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 14 - trang 19 và trang 20, Công ty đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính khoản công nợ phải trả khách hàng là 800.091.557 VND đã tồn đọng từ lâu. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp làm cơ sở đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập:

“Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó chúng tôi không thể đưa ra ý kiến

kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021 của Công ty”.

2. Giải trình ý kiến kiểm toán của Ban Giám đốc Công ty

- Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty có các khoản công nợ phải thu trong đó bên Nợ khoản mục phải thu khách hàng là 3.218.315.936 VND, khoản phải thu khác - Công ty cổ phần Traenco Việt Hưng Traenco Việt Nam là 12.000.675.059 VND đây là các khoản công nợ tồn đọng từ khi thực hiện cổ phần hóa, công ty đã nhiều lần thực hiện các thủ tục nhưng không thể xác nhận được số công nợ này.
- Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty có các khoản công nợ phải trả trong đó bên Nợ khoản mục phải trả khách hàng là 8.566.908.227 VND và bên có khoản mục phải trả khách hàng là: 800.091.557 VND. Đây là các khoản công nợ tồn đọng từ khi thực hiện cổ phần hóa, công ty đã nhiều lần thực hiện các thủ tục nhưng không thể xác nhận được số công nợ này.
- Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty còn tồn tại khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của một số công trình đã hết sản lượng để nghiệm thu là 9.627.842.418 VND và chưa được chủ đầu tư duyệt quyết toán khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các chi nhánh tồn từ nhiều năm về trước là 2.765.755.049 VND. Hiện tại ban giám đốc đang yêu cầu các đội thi công cùng các chi nhánh làm rõ trách nhiệm liên quan đến các công trình trên.

3. Kiểm toán nội bộ: công ty không có kiểm toán nội bộ

VI. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

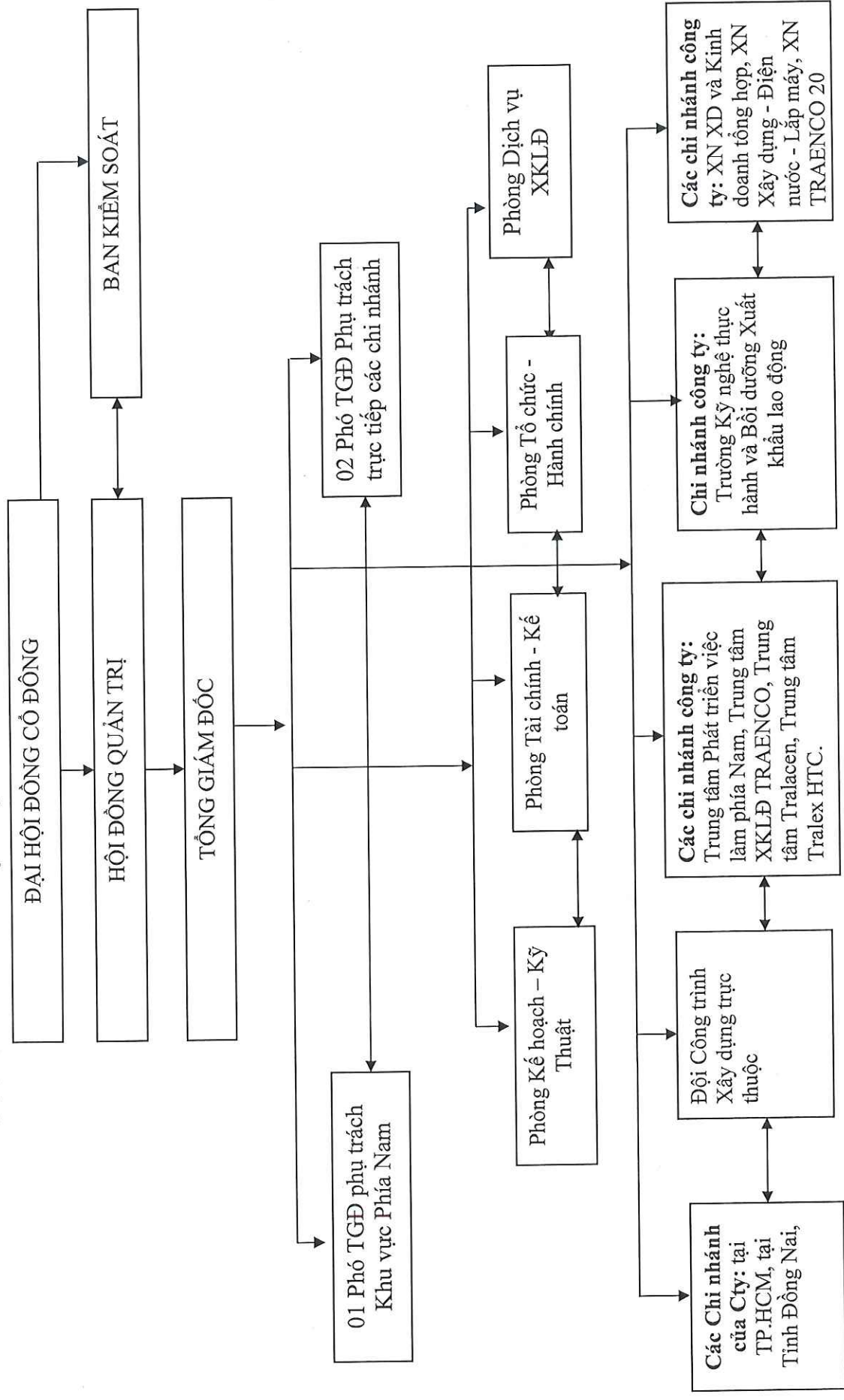
1. Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty: Không có
2. Công ty nắm giữ trên 50% Vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: Không có
3. Tình hình đầu tư vào các Công ty liên quan: Có

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức và Bộ máy quản lý của Công ty

Trong năm 2021, Công ty cổ phần Traenco đã sắp xếp bộ máy hoạt động tương đối ổn định, giảm thiểu chi phí.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN TRAENCO



2. Ban điều hành

STT	Ban điều hành	Chức vụ
1	Ông Đặng Tử Hoàng	Tổng Giám Đốc
2	Ông Ngô Văn Long	Phó tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Động	Phó tổng giám đốc
4	Ông Lưu Quốc Khánh	Phó Tổng giám đốc

Các phó tổng giám đốc trực tiếp điều hành chi nhánh:

+ Ông: Ngô Văn Long – Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc CN công ty CP Traenco – Trung tâm phát triển việc làm phía Nam.

+ Ông: Nguyễn Văn Động - Phó tổng giám đốc kiêm trợ lý Tổng Giám đốc phụ trách hoạt động đào tạo CN công ty CP Traenco – Trung tâm XKLD Traenco.

+ Ông: Lưu Quốc Khánh - Phó tổng giám đốc kiêm giám đốc CN Công ty CP Traenco – Trung tâm Tralacen.

3. Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số lao động của công ty là 117 người, với cơ cấu lao động như sau:

Trình độ lao động	Số lượng tại 31/12/2021
Đại học và trên Đại học	64
Cao đẳng, trung cấp	29
Lao động đã qua đào tạo dạy nghề	24
Tổng số lao động	117

Công ty đặc biệt chú trọng tới yếu tố con người, đặt người lao động vào vị trí trung tâm trong quá trình phát triển, xây dựng doanh nghiệp. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Bộ Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng nhiều đãi ngộ dưới các hình thức như: tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát mỗi năm 1 lần vào mùa hè, trợ cấp khi thai sản, ốm đau, trợ cấp khó khăn.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ, khuyến khích được các cán bộ trẻ nâng cao nghiệp vụ, trình độ chuyên môn, tạo điều kiện phát huy sáng tạo ra các giá trị mới.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các cán bộ có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh Công ty.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát

➤ Thành phần của Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát tại thời điểm 31/12/2021

Thành viên Hội đồng quản trị

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Bùi Hồng Quân	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
2	Ngô Văn Long	Ủy viên	
3	Nguyễn Hữu Diễm	Ủy viên	
4	Nguyễn Tiến Hùng	Ủy viên	
5	Vũ Thị Thu Hằng	Ủy viên	

Thành viên Ban Kiểm soát

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Xuyên	Trưởng Ban Kiểm soát	
2	Nguyễn Thị Kim Lan	Kiểm soát viên	
3	Nguyễn Thị Hải	Kiểm soát viên	

➤ Hoạt động của Hội đồng quản trị 2021

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chủ trương và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, phù hợp với chức năng, quyền hạn của HĐQT, đáp ứng các yêu cầu hoạt động của Công ty, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. Các thành viên của HĐQT được phân công phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực phân công.

Trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức Hội họp và Ban hành các Nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được tổ chức chặt chẽ, thành công tốt đẹp, đảm bảo đúng Điều lệ tổ chức và quản lý của Công ty, đúng luật Nhà nước. Đại hội đã bầu bổ sung thành viên BKS và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Năm 2021 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ với sự mở rộng tham gia dự họp của Ban kiểm soát, Ban quản lý và Trưởng các phòng nghiệp vụ liên quan để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên; Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Các cuộc họp đều được chuẩn bị chu đáo có thông báo mời họp có nội dung cụ thể, các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên HĐQT tham dự, tất cả các cuộc họp đều được lập biên bản có ký tên của thư ký và các thành viên HĐQT tham gia họp.
- Ngoài các phiên họp nêu trên, HĐQT cũng đã tổ chức 02 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các phiên họp.
- Đã ban hành 10 Nghị quyết chỉ đạo Ban quản lý thực hiện và các Quyết định về các vấn đề sau: Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty; Quyết định về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Quản lý Công ty; Quyết định về việc ban hành quy chế tiền lương và một số quyết định khác.
- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.
- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát để duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.
- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai và minh bạch tập trung vào chiến lược kinh doanh và luôn hướng đến mục tiêu hiệu quả; Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và pháp luật hiện hành trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Mặc dù, do tình hình dịch Covid -19 diễn biến rất phức tạp trên toàn thế giới và ở trong nước nên ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động SXKD nhưng HĐQT đã điều hành rất linh hoạt để Công ty từng bước vượt qua khó khăn và hoạt động ổn định tạo nền tảng cho sự phát triển lâu dài của Công ty.

➤ **Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021**

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng Quy chế và Điều lệ công ty, soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các chi nhánh cty. BKS đã tập trung vào các vấn đề trọng yếu, chú trọng kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả, cụ thể:

- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
- Giám sát tình hình thực hiện và kết quả triển khai nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021. Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Giám sát sự tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ của công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.
- Qua quá trình kiểm tra giám sát năm 2021 Ban kiểm soát đã có các ý kiến trực tiếp tới HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty về kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.
- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định.
- Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, đôn đốc, lưu ý ban lãnh đạo trong việc giải quyết các vấn đề về công nợ.

➤ **Thù lao của thành viên HĐQT & Ban Kiểm soát.**

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021:

- o Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- o Thù lao các thành viên Hội đồng quản trị độc lập: 1.000.000 đồng/người/tháng.
- o Thù lao Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 5.000.000 đồng/tháng;
- o Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000đồng/người/tháng.

➤ **Tỷ lệ sở hữu cổ phần cổ phần của Thành viên Hội đồng quản trị.**

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ tại 31/12/2021	Tỷ lệ (%)
1	Bùi Hồng Quân	011617733	02/6/2008	Hà Nội	286.000	17,23
2	Ngô Văn Long	011180351	19/06/2006	Hà Nội	32.200	1,94

3	Nguyễn Hữu Điềm	001061004511	30/05/2018	Hà Nội	142.192	8,56
4	Vũ Thị Thu Hằng	125051624	14/08/2006	Bắc Ninh	321.638	19,37
5	Nguyễn Tiến Hùng	011788126	31/7/2003	Hà Nội	250.000	15,06

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2021

a. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước	1	321.638	19,37
2	Tổ chức	0	0	0
	Trong nước	0	0	0
	Nước ngoài	0	0	0
3	Cá nhân	198		80,63
	Trong nước	198	1.338.702	80,63
	Nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		199	1.660.340	100

b. Thông tin về cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2021:

STT	Cổ Đông	Số CMND/ Số ĐKKD	Số Lượng	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước SCIC	0101992921	321.638	19,37
2	Nguyễn Hữu Điềm	001061004511	142.192	8,56
3	Bùi Hồng Quân	011617733	286.000	17,23
4	Nguyễn Tiến Hùng	011788126	250.000	15,06
5	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	042175000010	234.390	14,12

c. Thông tin về cổ đông nước ngoài: Không có.

